

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Số: 05/2022/QĐST-KDTM

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quận 3, ngày 05 tháng 5 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 27 tháng 4 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/TLST-KDTM ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty TNHH T.

Trụ sở: Khu công nghiệp T, thị trấn B, huyện L, tỉnh Long An

Đại diện theo ủy quyền: Bà Lâm Phương N. – Đại diện theo hợp đồng ủy quyền ngày 12/01/2022.

Bị đơn: Công ty Cổ phần V.

Trụ sở: đường T, Phường N, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Vũ Tiến Quốc B. – Chủ tịch hội đồng quản trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Bị đơn Công ty Cổ phần V. còn nợ nguyên đơn Công ty TNHH T. số tiền: 3.637.546.873 đồng (ba tỷ sáu trăm ba mươi bảy triệu năm trăm bốn mươi sáu ngàn tám trăm bảy mươi ba đồng) bao gồm nợ gốc 3.233.038.879 đồng (ba tỷ, hai trăm ba mươi ba triệu, không trăm ba mươi tám nghìn, tám trăm bảy mươi chín đồng) và nợ lãi do chậm thanh toán (tạm tính đến ngày 27/4/2022): 404.507.994 đồng (bốn trăm lẻ bốn triệu năm trăm lẻ bảy ngàn chín trăm chín mươi tư đồng) phát sinh từ Hợp đồng cung cấp và thi công ép cọc số: 0107/2020/HĐ/VT-BT620 ngày 01/7/2020.

2.2 Bị đơn Công ty Cổ phần V. có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công ty TNHH T. toàn bộ số tiền 3.637.546.873 đồng (ba tỷ sáu trăm ba mươi

bảy triệu, năm trăm bốn mươi sáu ngàn, tám trăm bảy mươi ba đồng) vào ngày 15/8/2022.

(Trường hợp ngày trả tiền rơi vào ngày Nghỉ, ngày Lễ thì ngày trả tiền là ngày làm việc tiếp theo).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của Công ty TNHH T. về việc chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền nêu trên thì hàng tháng Công ty Cổ phần V. còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả đó theo lãi suất nợ quá hạn trung bình trên thị trường tại thời điểm thanh toán tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại Điều 306 của Luật Thương mại.

2.3 Về án phí: Án phí Kinh doanh thương mại hòa giải thành là: 52.375.469 (năm mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn, bốn trăm sáu mươi chín đồng), mỗi bên chịu 1/2. Bị đơn Công ty Cổ phần V. tự nguyện chịu toàn bộ nên phải nộp số tiền án phí là: 52.375.469 (năm mươi hai triệu, ba trăm bảy mươi lăm ngàn, bốn trăm sáu mươi chín đồng).

Hoàn lại cho Công ty TNHH T. số tiền 51.567.120 (năm mươi một triệu, năm trăm sáu mươi bảy ngàn, một trăm hai mươi đồng) là tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai AA/2021/0006955 ngày 24/2/2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự Quận 3.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp.HCM;
- VKSND Q.3;
- Chi cục THADS Q.3;
- Lưu: VP; Hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Nam Phương